TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU Bản án số38/2019/HNGĐ-ST Ngày 08/8/2019 V/v " *Tranh chấp về ly hôn, nuôi con*"	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Anh
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thủy
2. Bà Nguyễn Thị Di

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đỗ Hữu Trí – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Ông Vũ Văn Long- Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 08 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 326/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2019 về việc "*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2019/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Võ Ngọc Th, sinh năm 1990.
Địa chỉ: Tổ 1/59 Ô 1 khu phố H, thị trấn L huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Có mặt

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1986.
Địa chỉ: Tổ 1/59 Ô 1 khu phố H, thị trấn L, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Hoàng Giang- Luật sư- Công ty Luật TNHH Kao Kiến-Đoàn luật sư tỉnh Bạc Liêu.Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/7/2019, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Võ Ngọc Th trình bày:

- Về hôn nhân: Năm 2012 bà Th và ông Th chung sống vợ chồng, có tổ chức đám cưới, chung sống tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2012 tại UBND thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Về mâu thuẫn: Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, ông Th nợ lần chồng chất, thường xuyên đánh đập vợ con. Ông Th không có việc làm ổn định, không có trách nhiệm với gia đình, tiền đi làm không đưa về cho bà Th lo cuộc sống. Ông Th đi làm gì, ở đâu không bàn bạc với bà Th, bà Th không biết. Mâu thuẫn xảy ra thời gian dài, mặc dù đã được gia đình hai bên hàn gắn nhưng không có kết quả, tình cảm không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc bà Th yêu cầu được ly hôn với ông Th.

- Về con chung: Bà Th và ông Thái có 02 con chung tên Nguyễn Phi L, sinh ngày 08/7/2013 và Nguyễn Huy H, sinh ngày 07/11/2017. Bà Th đang trực tiếp nuôi dưỡng, ly hôn bà Th yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, bà Th không yêu cầu ông Th cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản khai ngày 15/7/2019, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn ông Nguyễn Văn Th trình bày:

- Về hôn nhân: Ông Th đồng ý với bà Th về thời gian và điều kiện kết hôn như bà Th trình bày. Ông Th và bà Th chung sống năm 2012, đăng ký kết hôn năm 2012 tại UBND thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Về mâu thuẫn: Vợ chồng chung sống với nhau có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng có tính cách, quan điểm sống khác nhau; mâu thuẫn về tiền bạc, công việc làm của ông Th, bà Th hay cằn nhằn về tiền bạc. Trước khi bà Th làm đơn ly hôn, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn về tiền bạc cụ thể bà Th hỏi ông Th đi làm sao không có tiền, ông Th bực tức chửi, đánh bà Th vì vậy bà Th làm đơn ly hôn ông Th. Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra thời gian dài, không hàn gắn được, tình cảm vợ chồng không còn ông Th đồng ý ly hôn với bà Th.

- Về con chung: Ông Th và bà Th có 02 con chung tên Nguyễn Phi L, sinh ngày 08/7/2013 và Nguyễn Huy H, sinh ngày 07/11/2017. Bà Th đang trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung, ly hôn ông Th đồng ý giao cháu H cho bà Th nuôi dưỡng vì cháu H còn nhỏ, ông Th yêu cầu được nuôi dưỡng cháu L. Ông Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Về quan hệ hôn nhân bà Th và ông Th đã đồng thuận ly hôn; Về con chung: Bà Th và ông Th thỏa thuận cháu H do bà Th nuôi dưỡng nên ghi nhận, đối với cháu Long đề nghị Tòa án giao cho bà Th nuôi dưỡng vì công việc của bà Th ổn định, cháu L đã quen môi trường sống ở Long Hải, cháu L còn nhỏ gắn bó với mẹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền phát biểu về quá trình tố tụng và nội dung giải quyết vụ án: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng. Về nội dung: Chấp nhận đơn yêu cầu

ly hôn của bà Th; Về con chung: Giao cho bà Th nuôi dưỡng cả 02 con chung; Về cấp dưỡng, tài sản và nợ chung không xét đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] -Về tố tụng: Bà Th yêu cầu giải quyết ly hôn,nuôi con do vậy quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là tranh chấp ly hôn,nuôi con theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]- Về hôn nhân: Bà Th và ông Th chung sống năm 2012, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2012 tại UBND thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, do vậy hôn nhân giữa bà Th và ông Th là hợp pháp.

Về mâu thuẫn: Bà Th và ông Th đều xác nhận trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân được xác định do tính cách khách nhau, bất đồng quan điểm về tiền bạc trong gia đình, về công việc làm của ông Th.Bà Th cho rằng ông Th đi làm không đưa tiền về cho bà Th lo cuộc sống gia đình, còn ông Th cho rằng tiền đi làm chủ còn giữ tiền chưa đưa về cho bà Th.Ngoài ra bà Th còn cho rằng ông Th không có trách nhiệm trong việc chăm sóc nuôi dưỡng con, không quan tâm gia đình, thường xuyên chửi, đánh vợ con, vì vậy vợ chồng xảy ra cãi nhau, ông Th có chửi, đánh bà Th dẫn đến ly hôn. Bà Th và ông Th đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc vì vậy cùng đồng thuận ly hôn. Do đó có căn cứ xác định bà Th và ông Th không thể trở lại chung sống với nhau, tình trạng mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho bà Th được ly hôn với ông Th.

[3]- Về con chung: Bà Th và ông Th có 02 con chung tên Nguyễn Phi L, sinh ngày 08/7/2013 và Nguyễn Huy H, sinh ngày 07/11/2017. Bà Th đang trực tiếp nuôi dưỡng. Cháu H còn nhỏ (dưới 36 tháng tuổi), cháu L 06 tuổi, chuẩn bị học lớp 1. Cháu H và L đang do bà Th trực tiếp nuôi dưỡng, từ khi sinh ra các cháu đều ở cùng cha mẹ, sinh sống tại thị trấn Long Hải, huyện Long Điền. Đối với cháu H bà Th và ông Th thống nhất giao cho bà Th nuôi dưỡng, xét thấy thỏa thuận này của bà Th và ông Th phù hợp quy định của pháp luật(cháu H dưới 36 tháng tuổi giao cho mẹ nuôi dưỡng) nên ghi nhận giao cháu Hg cho bà Thtrực tiếp nuôi dưỡng. Đối với cháu L bà Th và ông Th đều muốn dành quyền trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy cuộc sống của cháu L hiện nay đều được bảo đảm về mọi mặt, đã sinh sống cùng cha mẹ tại thị trấn Long Hải từ nhỏ đến nay, chuẩn bị vào học lớp 1. Bà Th là giáo viên mầm non có công việc ổn định, còn ông Th hiện nay có việc làm và chỗ ở nhưng không ổn định, thường xuyên đi xa. Ông Th dành quyền nuôi con nhưng lại không trực tiếp nuôi dưỡng con chung mà đưa về cho ông bà nội (ở Ninh Bình) chăm sóc, điều này không bảo đảm quyền lợi cho con. Do vậy, giao cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu L. Về cấp dưỡng bà Th không yêu cầu nên không xét đến.

[4]- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Th và ông Th không yêu cầu nên không xét đến.

[5]- Về án phí: Bà Thphải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Ngọc Th đối với ông Nguyễn Văn Th. Bà Võ Ngọc Th được ly hôn với ông Nguyễn Văn Th.

2. Về con chung: Bà Võ Ngọc Th được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Phi L, sinh ngày 08/7/2013 và Nguyễn Huy H, sinh ngày 07/11/2017. Bà Võ Ngọc Th không yêu cầu cấp dưỡng nên không xét đến.

Ông Nguyễn Văn Th được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Võ Ngọc Th phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ(Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0000118, ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền; bàTh đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh BRVT;
- VKSND huyện Long Điền;
- Chi cục THADS H. Long Điền;
-UBND TT.Long Hải,
H.Long Điền, T.BRVT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA

Nguyễn Trọng Anh